**NGHI THỨC KHÓA LỄ**

***(Chủ lễ đọc)* Nhất thiết cung kính...**

***(Đại chúng hòa)* Nhất tâm kính lễ Tam Bảo thường trụ khắp cả mười phương. *(3 lượt)***

**NGUYỆN HƯƠNG**

**Nguyện đem lòng thành kính**

**Gửi theo đám mây hương**

**Phảng phất khắp mười phương**

**Cúng dường ngôi Tam Bảo**

**Thề trọn đời giữ Đạo**

**Theo tự tính làm lành**

**Cùng Pháp giới chúng sinh**

**Cầu Phật từ gia hộ**

**Tâm Bồ đề kiên cố**

**Xa bể khổ, sông mê**

**Chóng quay về bờ giác**

**Cúng dàng rồi...**

**Nhất tâm kính lễ Tam Bảo thường trụ khắp cả mười phương. *(1 lễ)***

**TÁN PHẬT**

**Đấng Pháp Vương vô thượng**

**Ba cõi chẳng ai bằng**

**Thầy dạy khắp trời người**

**Cha lành chung bốn loại**

**Quy y trọn một niệm**

**Dứt sạch nghiệp ba kỳ**

**Xưng dương cùng tán thán**

**Ức kiếp không cùng tận.**

**Phật, chúng sinh, tính thường rỗng lặng**

**Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn**

**Lưới đế châu ví Đạo tràng**

**Mười phương Phật Bảo hào quang sáng ngời**

**Trước Bảo tọa thân con ảnh hiện**

**Cúi đầu xin thề nguyện Quy y.**

**Án, phạ nhật la vật. *(3 lần)***

**1- Nhất tâm kính lễ Thanh tịnh Pháp thân Tỳ Lô Giá Na Phật. *(1 lễ)***

**2- Nhất tâm kính lễ Viên Mãn Báo thân Lô Xá Na Phật. *(1 lễ)***

**3- Nhất tâm kính lễ Bản sư Thích Ca Mâu Ni Phật. *(1 lễ)***

**4- Nhất tâm kính lễ quá hiện vị lai thập phương Tam thế nhất thiết Chư Phật. *(1 lễ)***

**5- Nhất tâm kính lễ Ba tạng Kinh, Luật, Luận, Tôn Pháp Vô Thượng Bồ Đề ở khắp mười phương. *(1 lễ)***

**6- Nhất tâm kính lễ Tỳ Lô Giá Na Cung điện trung Thất Câu Chi Chuẩn Đề Phật Mẫu Bồ Tát Ma Ha Tát. *(1 lễ )***

**7- Nhất tâm kính lễ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, Địa Tạng Vương Bồ Tát. *(1 lễ)***

**8- Nhất tâm kính lễ Thanh Tịnh Đại hải chúng Bích Chi, La Hán, Thanh Văn, Đắc Đạo Hiền Thánh Tăng. *(1 lễ)***

**9- Nhất tâm kính lễ Lịch Đại Tổ Sư Chư vị Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Thiên, Thiên Thần Chư vị Bồ Tát. *(1 lễ)***

**SÁM HỐI**

**Con nay xin vì bốn ân, ba cõi pháp giới chúng sinh, nguyện cho ba chướng tiêu trừ, dốc lòng sám hối. *(1 lễ)***

**Đệ tử chúng con... chí thành sám hối**

**Xưa nay gây nên bao ác nghiệp**

**Đều vì vô thủy: Tham, Sân, Si,**

**Bởi Thân, Miệng, Ý, phát sinh ra**

**Hết thảy con nay xin sám hối**

**Bao nhiêu nghiệp chướng gây nên thế.**

**Đầu tiêu tan một chút không còn**

**Niệm niệm cùng khắp trong cõi Pháp,**

**Độ chúng sinh hết thảy không lui.**

**Sám hối rồi...**

**Nhất tâm kính lễ Tam Bảo thường trụ khắp cả mười phương. *(1 lễ)***

**Lư trầm vừa đốt**

**Pháp giới thơm lừng**

**Xa đưa Hải hội Phật đều mừng**

**Đâu đâu cũng thấy kết tường vân**

**Thành ý ân cần**

**Chư Phật hiện toàn thân**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)***

**TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN**

**Tu lỵ, tu lỵ, ma ha tu lỵ, tu tu lỵ tát bà ha. *(3 lượt)***

**TỊNH THÂN NGHIỆP CHÂN NGÔN**

**Tu đa lỵ , tu đa lỵ , tu ma lỵ , sa bà ha. *(3 lượt )***

**TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN**

**Án, sa phạ bà phạ truật đà sa phạ đạt ma sa phạ, bà phạ truật độ hám. *(3 lượt)***

**AN THỔ-ĐỊA CHÂN NGÔN**

**Nam mô tam mãn đá một đà nẫm, Án , độ rô độ rô địa vĩ tát bà ha. *(3 lượt)***

**PHỔ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN**

**Án, nga nga nẵng tam bà phạ phiệt nhật la hộc. (3 lượt)**

**THẦN CHÚ ĐỊA TẠNG BỒ TÁT**

**1. Diêm phù**

**2. Diêm diêm phù**

**3. A xá diêm phù**

**4 Bà ca la diêm phù**

**5- Am bà diêm phù**

**6- Tỷ la diêm phù**

**7. Bà đồ la diêm phù**

**8- A lô già diêm phù**

**9- Đạt ma diêm phù**

**10- Bà tra ma diêm phù**

**11- Bà đế gia ni lê, a la diêm phù**

**12- Tỳ bà bà lô già phản ma diêm phù**

**13- Ưu bà xá ma diêm phù**

**14- Ưu ba xá ma diêm phù**

**15- Na na na diêm phù**

**16- Đồ na bà mưu trí la na diêm phù**

**17- Tỳ thi lê dạ na diêm phù**

**18- Xa đa bà diêm phù**

**19- Bà già tu chí ma hề lợi**

**20- Đà di**

**21- Huyền di**

**22- Già ca la tư**

**23-Già ca ma tư lê**

**24-Sái lợi**

**25- Hề nghi**

**26- Ca la bà bà bà đế**

**27-A lê ba ba tỳ**

**28- Bà già la bà đà di**

**29-La già đà di**

**30-Ba la già già già hề lê**

**31- Ma lê**

**32-Y ca cha tha xí**

**33- Tha khưu lâu**

**34-Thát lê**

**35-Xá lê**

**36-Di lê**

**37- Ma bản**

**38- Đa bản**

**39-Cưu lê**

**40-Di lê**

**41- Ương cửu chi đa tỳ**

**42-Át lê**

**43-Đế lê**

**44-Ba la đế lê**

**45-Xoa tra khổ bà lê**

**46- Chân kỳ chân**

**47 - Chân cầu lê**

**48- Hưu lâu, hưu lâu, hưu lâu**

**49- Cưu lâu đâu di lề**

**50- Di lê bản**

**51- Bà đồ bà khả la**

**52- Khuy khuy lê**

**53- Lô lưu lô lâu lưu**

**54- Bà bà đồ tỳ**

**55- Luân đàn ni**

**56- Ta bà ha**

**57- Ma ha phục đà ca lâu sa tỳ luân đàn di li, ta bà ha**

**58- Ca lâu sa la ba tỳ luân đàn di, ta bà ha**

**59- Ca lâu sa ô đồ tỳ du đàn di, ta bà ha**

**60- Tát bà ha xa bà lợi phú la đàn di, ta bà ha**

**61- Tát bà bà tư gia tam ba đà di di, ta bà ha**

**62- Tát bà đa tha a trật để, ta bà ha**

**63- Tát bà bồ đề tát đỏa, a trật để a nguyên địa để, ta bà ha.**

**PHÁT NGUYỆN**

**Kính lạy Tam giới Tôn**

**Quy mệnh mười phương Phật**

**Con nay phát nguyện lớn**

**Trì tụng Kinh Địa Tạng**

**Trên đền bốn trọng ân**

**Dưới cứu ba đường khổ**

**Nếu có ai thấy nghe**

**Đầu phát tâm Bồ Đề**

**Chóng tu thành chính quả**

**Hết một báo thân này**

**Sinh về nơi Cực Lạc**

**KỆ KHAI KINH**

**Phép này mầu nhiệm rất cao sâu**

**Ức kiếp muôn đời chưa dễ gặp**

**Nay được thấy, nghe, được thụ trì**

**Con thề giải nghĩa chân như Phật.**

**Nam mô Bản sư Thích Ca Mâu Ni Phật *(3 lần)***

**Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)***

**PHẬT NÓI KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT ĐÀ LA NI**

***Việt dịch: Huyền Thanh***

***Chùa Vạn Niên hiệu đính***

**Chính tôi được nghe. Một thời Đức Phật ở núi Khư La Đề Gia, là nơi cư trú của Mâu Ni Tiên, cùng với chúng Đại Tỳ Kheo, có vô lượng số đại chúng Thanh Văn, các Bồ Tát Ma Ha Tát, nhiều không đếm được, cùng đến dự hội.**

**Phật vừa nói Nguyệt Tạng xong, liền từ phương nam, có vô số đám mây lớn, mây thơm tuôn mưa hương thơm, mây hoa tuôn mưa hoa lớn, mây lớn Anh Lạc mưa mọi Anh Lạc, mây lớn y phục mưa các y phục...**

**Còn vang khắp trời vô lượng Pháp Âm. Thứ tự đủ đầy có tiếng Tam Quy, có tiếng Trì Giới, Niệm Định Tổng Trì, tiếng Không Vô Tướng Vô Nguyện, có tiếng Ly Dục, tiếng Hình Sắc như bọt biển, có tiếng Cảm Giác như bong bóng nước, tiếng Tri Giác như gợn nước dưới nắng, có tiếng Tâm Ý Tư Duy như cây chuối bị bóc bẹ, có tiếng Nhận Thức như huyễn, có tiếng Vô Thường - Khổ Không - Vô Ngã, tiếng Tàm Quý, tiếng Niệm Xứ, có tiếng Từ - Bi - Hỷ - Xả, có tiếng Sáu Ba La Mật, có tiếng Phương Tiện Thiện Xảo cho đến đầy đủ mười Địa, có tiếng Du Hý Thần Thông, có tiếng Du Hý Vô Thượng Đại Thừa, có tiếng A Bệ Bạt Trí, có tiếng Vô Sinh Pháp Nhẫn, tiếng vào biển Phật...**

**Các chúng dự hội đều thấy hết mọi loại mưa, cùng âm thanh của vô lượng các Pháp, tùy ý nghiêm sức vật dụng y phục. Lại đều thấy hai bàn tay có ngọc Như Ý, tuôn báu như ý, tỏa sáng rực rỡ, thấy rõ tất cả Chư Phật hằng sa Thế Giới ở khắp mười phương, đều có Bồ Tát vây quanh.**

**Nếu người có bệnh, nương nhờ ánh sáng khắp thân, mà đều trừ khỏi mọi bệnh. Mọi sự trói buộc, đến như sắp chết, cũng đều giải thoát. Nếu thân làm ác, miệng nói việc ác, ý hành việc ác, cũng đều trừ được 3 ác.**

**Các chúng sinh bị đói khát, nương nhờ quang minh, đều được no đủ. Mọi thứ hình phạt khiến cho thân bị đớn đau bức bách, thiếu thốn áo quần vật dụng, nay nhờ ánh quang, liền theo mong ước mà được đủ đầy.**

**Nếu có sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói lời hư vọng, thêu dệt, nói lời chia rẽ, mắng chửi, độc ác... nay nhờ ánh sáng tới thân, mà các ác tính thảy đều trừ được. Các chúng sinh nhiều buồn khổ, bởi do mong cầu chẳng được, nay nhờ ánh sáng chiếu thân, thảy đều hân hoan vui sướng.**

**Quang minh tinh khiết, chẳng gì có thể ngăn che chướng ngại, dù cho gió bụi mây mù, cuồng phong tạp uế, khổ não đắng cay, thanh âm chẳng lành, hay phải thụ nhận ác sự đáng sợ; tất cả ác tính như thể đều phải xa lìa, đều bị trừ diệt; tất cả tà ngụy, siểm khúc cũng đều chẳng còn ; tất cả ác dục đều được vứt bỏ. Chỉ còn tập hội tất cả các diệu thắng lạc.**

**Bấy giờ Chúng Hội bỗng đều bất động như đất, thảy đều bền chắc, chẳng thể lay động, tâm cũng an nhiên chẳng thể đoạn hoại. Điều chưa từng có, chẳng biết “Do nhân duyên nào thân thể chúng ta nay đều lớn nặng, chẳng thể tự thắng?”.**

**Ngay lúc bấy giờ, một vị Đế Thích tên là Tĩnh Hữu, ở trong đại chúng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh trang y phục, quỳ gối phải xuống, chắp tay hướng về Đức Phật, dùng kệ hỏi rằng:**

**Bạch Đức Mâu Ni Tôn**

**Đấng nói thật, thấy thật**

**Ngài chân thật, trụ thật**

**Trụ lâu ở Pháp Hành.**

**Vì nhân duyên chân thật**

**Diệt khổ của chúng sinh**

**Nguyện xin diễn nói Pháp**

**Vì sao ở chốn này**

**Tuôn rơi đủ loại mưa**

**Khiến Đại chúng vui thích**

**Sinh tín tâm, lạc hạnh.**

**Mở bày các nghi hoặc**

**Khiến trụ ở Đại thừa**

**Thân bất động như đất ?**

**Với tất cả Người, Trời,**

**Đều thấy tướng như vậy.**

**Đại chúng khởi hoặc nghi**

**Hai tay đều hiện ra**

**Báu Ma Ni tỏa sáng.**

**Cả y phục, vòng hoa**

**Đủ vật dùng, trang điểm.**

**Được phước của mười phương**

**Lìa tất cả lỗi ác**

**Mọi khổ đều ngưng nghỉ**

**Đều duyên muốn cứu đời.**

**Tất cả Trời cả Người**

**Không thể biết nhân duyên**

**Thần thông sức của ai?**

**Vị nào đến chốn này**

**Là Phật hay Bồ Tát**

**Hay Phạm, Ma, Đế Thích?**

**Xin Đức Cứu Thế nói**

**Nhân duyên của Thần Thông!**

**Bấy giờ Thế Tôn liền bảo Tĩnh Hữu Đế Thích: "Như vầy ! Như vầy ! Ông hãy lắng nghe. Ta sẽ diễn nói.**

**Đấy là Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát. Từ ở vô lượng a tăng kỳ kiếp, đã vì đời ác năm trước, hóa độ chúng sinh, nay đến chốn này, cùng tám mươi tần bà na do tha trăm ngàn ức Đại Bồ Tát đến dự, cung kính lễ bái cúng dường như thế. Cũng vì muốn thấy, muốn nghe Đại chúng tập hội được khởi tùy vui, cho nên Địa Tạng Bồ Tát tác tướng Sa Môn, hiện sức thần thông mà có việc đại trang nghiêm như vậy.**

**Cũng là vô lượng công đức chẳng luận bàn của Như Lai. Còn có tên là Chính Pháp Phục Tàng của bậc Thanh Văn và Bích Chi Phật.**

**Cũng có tên là kho bãi báu lớn của Giải Thoát Trí.**

**Cũng gọi là Pháp của bậc Bồ Tát cứu thế.**

**Cũng gọi tên là Niết Bàn Đạo Sư Thượng Chủ, giống như ngọc báu Như Ý, làm cho đầy đủ mong cầu.**

**Cũng như bãi báu của người đi buôn; cũng như đại địa hay sinh căn lành. Cũng là Niết Bàn, Cầu Phúc Thần Khí. Cũng là bình chứa Công đức trong sạch.**

**Cũng là Mặt Trời, Mặt Trăng chiếu sáng lối đi. Cũng là đuốc lớn trong cõi U Minh tăm tối.**

**Như Mặt Trăng làm dịu mát sức nóng phiền não. Như kẻ không chân có được cỗ xe Như Ý. Như kẻ loạn tâm được hưởng mùi vị Cam Lồ. Như người già yếu gặp cây gậy chống, gặp được ghế ngồi.**

**Là gốc của ruộng Phước lớn ; tâm buông bỏ không ngưng trệ.**

**Như cứu nạn khổ cho đời ác sau. Như khởi bạn thân, làm thành mây lọng tiêu trừ lửa nóng Kiết sử. Như ngọc Tịnh Thủy tiêu trừ uế trược. Như khởi con đường chân chính vượt qua lối đi hiểm nạn.**

**Là chiếc xe bốn ngựa kéo, đi qua cây cầu sinh - tử. Cũng là thuyền lớn Vô Thượng vượt qua sang bờ bên kia. Cũng là quả báo thắng diệu của ba căn lành. Là cỗ xe lớn tối thượng của Người Bố thí.**

**Giữ Giới như núi Tu Di, chẳng hề lay động,**

**Tỉnh tiến khá hoại, giống như Kim Cương.**

**Nhẫn nhục bền chắc, vững như Đại Địa**

**Tổng trì Chính Pháp, tâm chẳng ba tướng.**

**Thiền Định trang nghiêm, chẳng khác vòng hoa mầu nhiệm**

**Trí Tuệ rộng sâu, giống như biển lớn.**

**Tâm không nương dựa, giống như Hư Không**

**Phương tiện không hề nhiễm dính như các bụi hoa.**

**Ở chỗ ngoại đạo, như Vua Sư Tử.**

**Xa lìa Phiền não, giống như Tê giác một sừng,**

**Diệt các Kiết sử, như rửa bụi dơ**

**Hay trừ Xú uế, như gió thổi mạnh**

**Hộ giúp người bệnh, như thầy thuốc giỏi**

**Hay trừ tật bệnh, như Diệu Dược Vương**

**Đoạn trừ phiền não, như dùng kiếm bén.**

**Vì kẻ sợ hãi, kết làm Thân hữu**

**Phòng các oán địch, như thành bền chắc**

**Hay trừ uế trước, như nước sạch trong**

**Cứu tế đói khát, giống như nhung quả**

**Cũng là áo quần tối thắng, cho người lõa lồ.**

**Cũng làm mây lọng, che kín cho kẻ nóng bức.**

**Địa Tạng Bồ Tát đầy đủ quả báo căn lành như vậy, trong sạch bậc nhất, bền chắc chẳng hoại. Ở chốn Diệu Sắc, hay sinh thọ lạc ; ở nơi Đại Hội, hay sinh tàm quý, trừ các Kiết sử. Chỗ hành Thiền Định, theo Bốn Chánh Cần, bốn Nhiếp. Khơi dòng Nhẫn nhục, Đại Địa cũng như Tu Di. Tổng Trì sâu rộng tựa như biển lớn. Thần túc tự tại, không có ngăn ngại, lớn như hư không, hàng phục các Ma... Kết tập tất cả nhập vào vô lượng Thiền Định, tu hành Chính Đạo; làm bãi châu ngọc của Nhất Thiết Chủng Chủng Trí ; hay chuyển vận bánh xe Pháp thanh tịnh Vô Thượng.**

**Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, muốn đến chốn này kính cúng dường Ta, nên trước tiên hiện điềm lành như thế".**

**Đức Phật lại khen Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát rằng:**

**“Ông từ phương nam, cùng với tám mươi tần bà trăm ngàn na do tha Đại Bồ Tát, dùng sức thần thông, đều đã đến chốn này chăng?"**

**Hết thảy Bồ Tát liền hiện thân tướng Thanh Văn trước Đức Như Lai, đỉnh lễ chân Phật, chuyển theo bên phải ba vòng, chắp tay rồi nói kệ rằng:**

**Lưỡng Túc Tối Thắng Đại Đạo Sư**

**Luôn tu lòng Từ, phát Tâm lành**

**Hay sinh Nhẫn Nhục như đại địa**

**Giải thoát chúng sinh, không giận ghét**

**Đủ đầy hết thảy các tướng tốt**

**Mà hay nghiêm sáng tròn mọi Giới**

**Ruộng Phước hay mãn đầy tất cả**

**Thường tu Thật Ngữ với Đại Từ**

**Hết thảy đoạn trừ các lưới Thọ**

**Đều hay chân thật khéo an trú.**

**Bỏ các nước Phật thanh tịnh khác**

**Chúng sinh nơi đó đủ căn lành**

**Bản nguyện độ đời nơi ác trược**

**Thành tựu giáo hóa các chúng sinh**

**Hay sinh Kiên cố, Cần, Tinh tiến**

**Vượt lên vô số nhiều Khổ hạnh**

**Thường tu nơi đáng sợ, khó hành**

**Bố Thí, Trì Giới, Nhẫn, Tinh Tiến**

**Tu cùng Thiền Định với Trí Tuệ**

**Vô số Chư Phật, hàng Bồ Tát.**

**Thanh Văn, Đại Chúng đều cúng dường**

**Có đủ thuốc thang bệnh, đói khát**

**Giải thoát hết thảy các trói buộc.**

**Con từ xưa nay buông thân mệnh**

**Vì lợi chúng sinh, không tham tiếc**

**Vì Pháp nên buông bỏ cả thân**

**Da, xương, thịt, máu cho chúng sinh**

**Được mọi lợi lạc, đều buông xả**

**Có Đại Từ Bi vì tất cả**

**Nơi đầy phiền não của chúng sinh**

**Tu hành Tịch diệt, đều siêu độ**

**Mở đóng tất cả căn sáu tình**

**Thường hay xa lìa nơi các Dục**

**Tu Khổ, Vô Thường, Không, Vô Ngã**

**Cùng khéo quán sát nơi Thế Đế**

**Các Nhân muôn khổ, từ Ái Dục**

**Đều hay khô cạn các phiền não**

**Dùng Nghĩa này nên nhiếp sáu Tình**

**Hay khéo đoạn trừ tất cả Ái**

**Hay tu vô lượng pháp Đại Bi**

**Phổ rộng khắp cả các Quần Sinh**

**Con vốn chẳng buông Thệ Nguyện lớn**

**Cũng chẳng trụ nơi Thắng Bồ Đề**

**Tất cả chúng sinh Tướng Như Như**

**Cũng thấy như mù, chịu khổ bức**

**Như thế suy tư vì chúng sinh**

**Liền gắng siêng tu Đại Tinh Tiến**

**Phát siêu Tinh Tiến, Thí, Giới, Nhẫn**

**Tu các Thiền Định, với Trí Tuệ**

**Giống như người mẹ có một con**

**Luôn dụng Tâm từ mà nuôi dưỡng**

**Người với chúng sinh cũng như vậy**

**Thường hay chu cấp cho tất cả**

**Vì thế người mau được Bồ đề**

**Độ thoát tất cả vô lượng chúng**

**Thệ nguyện chẳng bỏ một chúng sinh**

**Chẳng thể không trụ Thí, Giới, Nhẫn,**

**Tinh Tiến, Thiền Định, tu Trí Tuệ**

**Thường hay ở trong thời Mạt Thế**

**Cầu nơi Vô Thượng Thắng Bồ Đề**

**Vì thế cứu đời nơi Mạt Kiếp**

**Mau được Tối Thắng Vô Thượng Đạo**

**Điều phục hết Ma, Dạ Xoa ác**

**Các Rồng, Thần, cùng với kẻ ác**

**Giống Kim Cương chặt đoạn các Kết**

**Đều hay an trụ các Thánh Đạo**

**Vì vô lượng chúng nên thọ ký**

**Thường thành Bồ Đề Vô Thượng Đạo**

**Công Đức Tối Thắng Minh Trí Giả**

**Là đại tướng của ruộng Chân Phước**

**Nơi vô lượng giới, làm cứu thế**

**Chở che tất cả các quần sinh**

**Ở mười phương giới làm ruộng phước**

**Danh tiếng vang xa tràn khắp cả**

**Thế nên tất cả các Bồ Tát**

**Đều hay buông xả việc riêng mình**

**Là người, Thần Túc mà lai tập**

**Đều đến Thế Tôn Đại Mâu Ni**

**Nguyện xin Như Lai riêng diễn nói**

**Nếu người nghe được đều vui vẻ**

**Đã nghe Pháp rồi, siêng tinh tiến**

**Thường được tu học Đạo Bồ Đề**

**Sức đều như Đại Tướng ở biển**

**Sẽ mau được đến chốn Bồ Đề**

**Chưa từng nghe thấy, khiến đại tập**

**Vì thế các ngươi đều đến hội**

**Này mười ba ức các Dạ Xoa**

**Làm điều tàn hại, ăn máu thịt**

**Mau buông mọi ác, đến nơi này**

**An trụ Đạo Tối Thắng Vô Thượng**

**Có được Nhẫn Nhục Đà La Ni**

**Có được các Thiền Định tối diệu**

**Có xong được chứng, hết các Lậu**

**Là bậc Tôn quý A La Hán**

**Có hay khéo tu Bốn Vô Lượng**

**Có hay kiên trụ Bốn Nhiếp Pháp**

**Có được Bốn Biện tài tối thắng**

**Lại có tu được các Pháp Nhẫn**

**Có được Tam muội Thủ Lăng Nghiêm**

**Có được Hư Không Trí Tuệ Nhãn**

**Có được Vô Sinh, các Pháp Nhẫn**

**Đều nhân do Pháp Thế Tôn nói**

**Chế ngự tất cả các Dị Học**

**Chín mươi sáu loại nhóm Ngoại Đạo.**

**Tồi phục tất cả Ma Oán xong**

**Đều là sức Đại Tướng cứu thế**

**Mở đóng Địa ngục, Quỷ, Súc sinh**

**Lợi ích cho tất cả Trời - Người**

**Thế nên các chúng sinh chân thật**

**Đều đi đến tập Thần Lực Phật**

**Đói khát, bệnh dịch, kiếp đao binh**

**Đều ở ngày nay mà tiêu diệt**

**Nếu tự mù mờ mất Chính Đạo**

**Các chúng sinh này khiến giải thoát**

**Vô lượng kẻ phiền não cuồng loạn**

**Thảy đều an trí nẻo Tịch Diệt**

**Khiến chúng đều hay buông nghiệp xong**

**Vì lễ Như Lai nên đến đây**

**Vô lượng Thế giới, ức cõi Phật**

**Đều là nơi Cứu Thế cư ngụ**

**Danh vang mười phương, xưng vô lượng**

**Chúng con nghe xong nên đến đây**

**Biển công đức Nhất Thiết Chủng Trí**

**Được nghe tướng chân thật như vậy**

**Độ thoát tất cả các chúng sinh**

**Con khiến vui vẻ nên kính lễ**

**Rồi ở trăm ngàn ức vạn kiếp**

**Thường siêng tu tập mọi loại Thí**

**Nay con sẽ học phát Hoằng Thệ**

**Nay con đến Phật Thần Túc này**

**Con sẽ tu học ở đời trược**

**Hay đến Thắng Bồ Đề Bậc Nhất**

**Bấy giờ Địa Tạng Bồ Tát, kính lễ Đức Phật dùng Nhược Vu Chủng rải tán thiên hoa, thiên hương, anh lạc, tất cả biến thành lọng báo che trùm Thế Tôn. Rồi Ngài ngồi trước Đức Phật lắng nghe nhận Kinh.**

**Hội chúng đi đến, thấy rõ Địa Tạng Bồ Tát sinh tướng hiếm có, liền đem mọi thứ hương, hoa, anh lạc, lụa màu, lọng, phướn, y phục... rải trên Địa Tạng Bồ Tát, rồi cùng nói rằng:**

**“Chúng tôi vui thích được điều thiện lợi. Nhờ thần lực của Đức Phật, mà được thấy Đại Trượng Phu như vậy, xin được thưa lời lễ kính”.**

**Bấy giờ có Khát Ngưỡng Bồ Tát Ma Ha Tát, liền từ chỗ ngồi, đứng dậy, chỉnh trang y phục, quỳ gối bên phải, chắp tay hướng Phật bạch rằng:**

**“Bạch Đức Thế Tôn!Thiện Nam Tử này từ cõi Phật nào đi đến nơi đây? Tu căn lành gì, mà hay tán thán mọi công đức lớn của Phật như vậy? Xưa nay con chưa từng được nghe thấy!”**

**Thế Tôn liền bảo Khát Ngưỡng Bồ Tát:**

**“Này này Đại Sĩ! Chẳng phải mình ông chưa nghe điều đó, mà cả đại chúng với các Trời - Người cũng vậy. Chỉ trừ Chư Phật Như Lai, không ai có thể biết hết số lượng Công đức của vị Thiện Nam tử này. Chẳng qua Trời - Người các ông ngu ám mà tự bỏ sót. Nay Như Lai sẽ hiển nói.**

**Tốc Tính Từ đó đã thành tựu Công Đức Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội, chẳng thể luận bàn; vào Hành xứ của Như Lai được Vô Sinh Nhẫn ; đối với các Pháp của Phật, đều được tự tại, Pháp Nhẫn thâm sâu, đã qua biển Nhất Thiết Trí.**

**Thiện Nam Tử này dùng Sư Tử Quang Tam Muội du hý lên đỉnh Tu Di của Nhất Thiết Trí, tồi phục dị học, thành tựu giáo hóa chúng sinh tại nơi cõi Phật của mình, thảy đều dừng trụ.**

**Tùy các cõi Phật, vào Trí Tam Muội, mà dùng sức của Tam muội, khiến cho chúng sinh trong quốc thổ được nhìn thấy các Bồ Tát.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Trí Lạc Tam Muội, khiến quốc thổ đó hết thảy cúng dường chư Phật.**

**Tùy các cõi Phật, vào Thanh Tịnh Lạc Tam Muội, xong ắt thấy hết các Dục, tất cả lỗi lầm, mà sinh tâm tưởng thanh tịnh không nhiễm.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Tàm Quý Tam Muội, khiến quốc thổ ấy, chúng sinh đều biết hổ thẹn, xa lìa các ác, không có ngu ám.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Thủy Chữ Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh đều vào Định đó, khiến các chúng sinh được Túc Mệnh Trí, hay chết đời trước thì sinh chốn này cũng khéo Thiền Định.**

**Tùy các quốc thổ, vào Vô Ưu Minh Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh đều lìa lo âu buồn khổ.**

**Ở các cõi Phật, thì vào Thần Thông Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh đều được Thần Thông Tam Muội.**

**Tùy quốc thổ Phật, mà vào Trí Minh Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh đều lìa ngu si, liền thấy tất cả cõi Phật ở khắp mười phương.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Phật Cự Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh Quy y Tam Bảo.**

**Tùy các cõi Phật, vào Kim Cương Quang Tam Muội. Nhờ Tam Muội đó hay khiến tất cả quốc thổ chư Phật, từ núi Thiết Vi, từ Thiết Quốc Vi, cho đến Tu Di Sơn Vương, tất cả khe, suối, ngòi, lạch... thảy đều hiện hết, mặt đất bằng phẳng như lòng bàn tay ; hay khiến tất cả các rắn ác độc, cùng với Cổ Đạo thảy đều tiêu diệt.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Trí lực Hàng Phục Tam Muội, hay khiến các Ma cùng với quyến thuộc, thảy đều kinh sợ, quy y Tam Bảo.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Điện Quang Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh lìa sợ đời sau, được Pháp không thấy sợ hãi.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Muội Lạc Tam Muội , hay khiến tất cả chúng sinh tùy theo sở niệm ăn uống, đều được sung túc.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Tinh Khí Duyệt Lạc Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh được thân kiên lao, lìa các bệnh khổ.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Lạc Cụ Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh đều được chỗ nằm chỗ ngồi, áo quần, trang sức chẳng hề thiếu thốn ; lại có đầy đủ thuốc men chữa bệnh ; thân thể đều được đoan chính.**

**Tùy các cõi Phật, vào Vô Tranh Trí Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh có được thân thể cao lớn, vẻ đẹp đoạn nghiêm, xa lìa tất cả oán ghét trói buộc, đều thấy vui vẻ ; đều thích Bố Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tiến, Thiền Định. Tâm không tán loạn, đầy đủ Trí Tuệ thâm nhập Pháp Giới.**

**Tùy các cõi Phật, vào Vô Ưu Bố Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh sinh Tâm hoan lạc, xa lìa lo sợ.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Quang Lạc Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh của cõi Phật ấy được Trí Vô Ngại, lìa các sự vụ.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Thiện Trụ Kim Cương Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh các căn đầy đủ, chẳng bị hoại thiếu.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Quán Tràng Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh thảy đều chán lìa, vứt bỏ các ác, hộ trì Mười Thiện, sinh lên cõi Trời.**

**Tùy các cõi Phật, mà vào Đại Từ Âm Thanh Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh đều cùng thương xót, đều khởi Tâm Từ; được Tâm không sợ, Tâm không phiền não, Tâm thương nhớ nhau.**

**Tuỳ các cõi Phật, vào Tập Phước Xứ Tam Muội, hay khiến tất cả chúng sinh lìa bỏ ganh đấu, đều tiêu diệt hết bệnh tật, đói khát, mưa gió trái thời, ăn uống đắng cay khổ não.**

**Địa Tạng Bồ Tát đã đến đất Phật, thâm nhập Hải Điện Tam Muội, rối tùy theo đất nước ấy, hay khiến tất cả biến thành đất báu, chẳng có uế ác, có cây y phục, có cây Anh Lạc, có cây hoa quả nghiêm sức Phật Giới.**

**Vào lúc sáng sớm, nhập hằng hà sa thế giới Tam Muội. Vì nguyện giáo hóa cứu độ chúng sinh, nên khiến vô lượng vô biên thế giới Chư Phật ở đời xấu ác năm trược, đều được thành tựu chúng sinh, chẳng hề dư sót. Có quốc độ Phật, lúc khởi đao binh, thời Tộc Tính Tử vào lúc sáng sớm, nhập Tam Muội Lực, khiến cho đao binh, khí giới giáp trượng thảy đều tiêu diệt.**

**Tuỳ các cõi Phật, nơi có dịch kiếp khởi lên, làm hại chúng sinh, Ngài cũng khiến cho tật dịch tự nhiên tiêu diệt.**

**Tuỳ các cõi Phật, nơi có đói khát khởi lên, Ngài cũng khiến cho hết nạn đói khát, đều được sung mãn.**

**Tộc Tính Tử này dùng sức uy thần Tam Muội, hay khiến giáo hóa thuần thành chúng sinh, cứu độ tất cả. Địa Tạng Bồ Tát công đức thành tựu chúng sinh, chẳng thể nghĩ bàn.**

**Vào đời quá khứ, ở nơi vô lượng hằng sa Chư Phật, đã phát thệ nguyện Đại Bi bền chắc, nguyện hết thảy vì cứu độ tất cả chúng sinh, sức mạnh trang nghiêm giống như sấm nổ. Chỉ trong khoảng một bữa ăn, mà hay thành tựu cứu độ vô lượng ức na do tha kiếp người đầy đủ căn lành.**

**Nếu có chúng sinh bị vô số mọi loại khổ gây rối, đói khát áp bức, mà có xưng tên Địa Tạng Bồ Tát, ắt hay khiến cho kẻ ấy ăn uống đầy đủ, diệt các khổ não, an trí vào nẻo Niết Bàn, đều được lạc hạnh.**

**Nếu có chúng sinh thiếu thốn áo quần, mão báu, vật dụng trang sức; mắc bệnh gầy ốm, thiếu thốn thuốc men, cùng mọi đồ dùng... nếu xung danh hiệu Địa Tạng Bồ Tát, thì tùy mong muốn, đều khiến cho được đầy đủ dư thừa, an trú trong nẻo Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu có chúng sinh tâm chẳng thấy vui, dù giữa đám đông, vẫn không thấy vui ; nếu xưng danh hiệu Địa Tạng Bồ Tát, thì mọi vật dụng mọi điều ưa thích đều hội về hết, liền xa lìa điều chẳng vui. Ý muốn thích gì khiến đều được cả, an trú Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu có chúng sinh, thân tâm chịu khổ mọi thứ bệnh tật, mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, thì mọi khổ não thân tâm, thảy đều trừ hết, an trú Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu các chúng sinh, thường có tâm ác, mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, sẽ khiến cho chúng sinh ấy nhu hòa nhẫn nhục, cùng lòng hổ thẹn, Tâm từ, Sám hối, an trú Niết Bàn.**

**Nếu có chúng sinh bị trói bị nhốt giữ trong lao ngục, gông cùm xiềng thân, chịu đủ mọi khổ... mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, sẽ khiến cho các chúng sinh đều được giải thoát, tự tại không ngại. Cho đến đáng bị cột trói, phải chịu roi gậy đánh đập, mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thì cũng như vậy, đều được giải thoát, an trụ Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu có chúng sinh chẳng đủ các căn, mệt nhọc, lười biếng, điên cuồng, phóng dật, quên mất Bản Tâm. Tham dục, giận dữ, ngu si, ganh ghét, keo kiệt, sợ hãi, tà nghi, kiêu mạn, mê ngủ hoảng sợ, mọi sự ác đều lớn mạnh.... Nếu hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thì mọi sự khổ như vậy đều khiến giải thoát, an trụ Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu có chúng sinh ở nơi gặp khi nước lớn, giòng chảy ngầu đục; hoặc nương thân nơi núi cao hang hiểm; hoặc khi nhà cửa bị cây gẫy đổ, đất đá vùi lấp... vô cùng sợ hãi. Nếu hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thì đều khiến được giải thoát các việc đáng sợ như vậy, an trụ Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu có chúng sinh bị các cầm thú hoặc rắn độc cắn ; hoặc bị trúng độc, mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thì các điều đáng sợ ấy đều được giải thoát.**

**Nếu có chúng sinh bị ma A Ba La gây thương hại ; hoặc qua một ngày, hai ngày, ba ngày, cho đến bẩy ngày, tâm bị điên cuồng, rối loạn, điều tâm điên đảo cho đến mất tấm... mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, thì các sợ hãi như vậy, của nam và nữ, đều được giải thoát, an trụ Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu có chúng sinh bị các La Sát Quỷ Ác bắt ép; bị Cưu Bàn Đồ, bị Phú Đan Na, bị Ca Tra Phú Đan Na ép buộc ; hoặc bị sư tử, cọp, sói, chất độc, cổ đạo, quân trận, oán tặc quấy rối, lâm địch không còn ham sống cầu vui... mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thì nam hay nữ, đều được giải thoát khỏi các sợ hãi như vậy, an trụ Niết Bàn, được niềm vui lớn.**

**Nếu có chúng sinh vì muốn Đa Văn, vì Tín, vì Giới, vì muốn Thiền Định, vì mong Thần Thông, Giải Thoát ; vì muốn hình sắc, âm thanh, mùi vị, cảm xúc ; vì các công đức, vì muốn công xảo, hoa, quả, cây, gỗ, vật dụng ; vì muốn tăng ích tài lợi ; vì muốn thuốc men, phòng xá, nhà cửa ; vì muốn gió lành, mưa, nước thuận thời ; vì trừ nóng lạnh ; vì cầu nam nữ, vợ con ; vì muốn phương tiện tu phước, khiến được chính niệm... Nếu mong cầu mọi nhân duyên như vậy, mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thì do sức uy thần của Địa Tạng Bồ Tát ban cho, thảy đều xứng với công đức ước nguyện của các chúng sinh. Đến như gieo giống ở nơi ruộng hoang, mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thảy đều nhận được thắng quả vi diệu.**

**Tại vì sao thế ? Bởi vì Thiện Nam Tử này đã ở trước mặt vô lượng tăng kỳ số kiếp Như Lai trong đời quá khứ, mà phát thệ nguyện bền chắc giống như đại địa, khiến cho tất cả chúng sinh đều được thọ dụng. Sức công đức của Thiện Nam Từ đó, hay khiến gốc, rễ, cọng, cành, lá, hoa, quả lành thảy đều thấm nhuận tăng trưởng thành tựu.**

**Nếu có chúng sinh gây tạo các ác, mười nghiệp chẳng lành, mà hay xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y, thì các kiết sử phiền não đều được tiêu trừ, xa lìa mười Ác, thành tựu mười Thiện, khởi tâm Từ Bi, hưng Tâm lợi ích.**

**Thiện Nam Từ đó, ở mỗi cõi Phật trong vô lượng a tăng kỳ thế giới chư Phật, dùng sức tinh tiến, chỉ trong khoảng một bữa ăn, độ thoát vô lượng hằng hà sa a tăng kỳ chúng sinh, khiến thoát các ác, thảy đều thành tựu, công đức như thế chẳng thể luận bàn. Thiện Nam Tử này dùng sức của lời Thệ nguyện bền chắc, hay khiến thành tựu độ thoát tất cả chúng sinh.**

**Như vậy, Địa Tạng Bồ Tát hoặc hiện làm thân Phạm Thiên thành tựu chúng sinh; hoặc hiện làm Tự Tại Thiên, Đại Tự Tại Thiên, hoặc Ma Hê Thủ La Hiên, hoặc Tha Hóa Tự Tại Thiên, hoặc Hóa Lạc Thiên, Đâu Suất Đà Thiên, hoặc Diêm Ma Thiên, thân Đế Thích Thiên, hoặc thân Tứ Thiên Vương Thiên thuộc cõi Dục Giới ;**

**Hoặc hiện làm thân Bồ Tát, thân Bích Chi Phật, làm thân Thanh Văn, hoặc thân Chuyển Luân Thánh Vương, thân Bà La Môn, thân Sát Đế Lợi, hoặc thân Tỳ Xá, Thủ Đà... Hoặc hiện thân nam thân nữ, hoặc thân Đồng Nam, Đồng Nữ.**

**Hoặc hiện thân Càn Thát Bà, thân Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Trời, Rồng, Dạ Xoa ; hoặc thân La Sát, thân Cau Bàn Trà, thân Tỳ Xá Xà, thân Phú Đan Na.**

**Hoặc hiện làm thân Sư tử, làm thân cọp sói, làm thân tu hú, thân ngựa, thân trâu ; làm thân của mọi loài chim.**

**Hoặc hiện thân Diêm La Vương, hoặc làm thân binh lính của Địa Ngục, hoặc hiện làm thân Địa Ngục... đều vì mọi loài chúng sinh mà diễn nói Pháp, tùy theo chúng sinh mà khéo hiển bày Ba Thừa, thảy đều khiến làm địa bất thoái chuyển.**

**Thiện Nam tử này thành tựu Công Đức Phục Tàng, chẳng thể luận bàn như vậy, dùng báu giải thoát mà tự trang nghiêm, cũng là mẹ của các Pháp Bồ Tát, hướng Đại Niết Bàn Vô Thượng Thượng Chủ.**

**Này Thiện nam Tử ! Như nhóm Di Lặc, Văn Thù, Quan Âm, Phổ Hiền, là bậc thượng thủ của hằng hà sa các Đại Bồ Tát. Nếu có người trong trăm kiếp lễ kính, cúng dường, mong cầu trớc nguyện, thì chẳng thể bằng một khoảng lễ bái cúng dường Địa Tạng Bồ Tát, công đức rất nhiều, mau được ước nguyện, thảy đều mãn túc. Tại vì sao thế ? Vì Địa Tạng Bồ Tát này hay đối với mọi chúng sinh, làm nhiều ích lớn, ví như châu báu Như Ý.**

**Tộc Tính Tử này, nếu muốn thành tựu chúng sinh, hay phát Phục Tàng Đại Bi bền chắc, khiến mãn tất cả tâm nguyện chúng sinh. Vì thế cho nên, kẻ trai lành người nữ thiện, cần nên cúng dường Địa Tạng Bồ Tát”.**

**Đại chúng dự hội đến từ mười phương, các Bồ Tát Ma Ha Tát, với các Thanh Văn, tất cả hàng Trời, Người, Rồng, Dạ Xoa, hàng Càn Thát Bà... đều từ chỗ ngồi đứng dậy, tùy sức cúng dường Địa Tạng Bồ Tát ; hoặc dùng mọi báu, vòng hoa, chuỗi ngọc, y phục, ngọc báu Ma Ni, Anh lạc, dây vàng, phan, lọng... rải trên Địa tạng Bồ Tát. Lại dùng vô lượng âm nhạc, mọi lời tán tụng cúng dường Địa Tạng Bồ Tát.**

**Ngài Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, lại đem mọi thứ dâng cúng lên Đấng Thiện Thệ, rồi nói kệ rằng:**

**Trời, Người, Rồng, Thần, đã cúng dường**

**Bồ Tát mười phương đều đến dự**

**Nghe có công đức lớn cứu đời.**

**Nguyện Phật nhận con cúng Tối Thắng.**

**Khi Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát nói kệ đó xong, đỉnh lễ bàn chân Đức Phật. Đức Thế Tôn nói kệ rằng:**

**Muốn khởi Trí trong sạch bền chắc**

**Hay diệt phiền não của chúng sinh**

**Khiến chúng được vui như tay báu**

**Hay cắt kết giống như Kim Cương**

**Ông hãy khởi Đại Bi, Tinh tấn**

**Dùng đem cúng dường Tối Thắng Tôn.**

**Bấy giờ Địa Tạng Bồ Tát làm lễ rồi đứng dậy bạch Phật rằng:**

**“Bạch Đức Thế Tôn ! Con sẽ cứu độ chúng sinh bốn thiên hạ này. Sẽ làm tăng trưởng Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, được tăng thọ mệnh, không có bệnh tật, khỏe mạnh đẹp đẽ; tăng trưởng danh tiếng, tăng trưởng tư nghiệp, bạn thân, quyến thuộc ; tăng trưởng Tín Giới, Đa Văn, tăng trưởng Bố Thí, Nhẫn Nhục; tăng trưởng phương tiện, tăng trưởng học ý với các Thánh Đế. Sẽ làm tăng trưởng người ở Đại Thừa với mọi Diên Đạo ; tăng trưởng Pháp Tướng chân thật chiếu sáng, thành tựu tất cả chúng sinh ; tăng trưởng Từ Bi Hỉ Xả rộng lớn, cùng các Tịnh Pháp, lớn thêm diệu xưng danh văn Tam Giới, nhiều thêm mưa Pháp thấm nhuần giòng chảy Tam Hữu ; tăng trưởng đại địa với đủ mùi vị, nhiều thêm hết thảy nghiệp lành chúng sinh ; tăng trưởng Pháp khí cùng với vô số Phước Hạnh, Trí Tuệ sáng rộng ; tăng trưởng lối nẻo Sở Hạnh sáu La Mật, cùng năm loại mắt thông đạt không ngại ; tăng trưởng Quán Đỉnh, Niết Bàn. Nay có uy đức chiếu sáng tất cả Pháp chưa từng có, mọi Đức cứu cánh như thế, là Ký Biệt Chú Thuật Đà La Ni Chương Cú.**

**Bạch Đức Thế Tôn! Con ở nơi hằng hà sa Chư Phật nhiều đời quá khứ, đều được thọ trì Thần Chú tăng trưởng đầy đủ các Pháp Bạch Tịnh như vậy. Làm tăng trưởng mây, mưa, nước, gió, lửa. Làm tăng trưởng thêm Phước Lạc, tài vật, cơ nghiệp, cùng thêm vô lượng quả báo tối tháng. Chú này lợi ích hay trừ tất cả khổ não trói buộc. Liền nói Chú là:**

**1- Diêm phù**

**2. Diêm diêm phù**

**3- A xá diêm phù**

**4. Bà ca la diêm phù**

**5- Am bà diêm phù**

**6- Tỳ la diễm phù**

**7. Bà đồ la diêm phù**

**8- A lô già diêm phù**

**9. Đạt ma diễm phù**

**10- Bà tra ma diêm phù**

**11- Bà đế gia ni lê, a la diêm phù**

**12- Tỳ bà bà lô già phản ma diêm phù**

**13- Ưu bà xá ma diêm phù**

**14- Ưu ba xá ma diễm phù**

**15- Na na na diễm phù**

**16- Đồ na bà mưu trí la na diêm phù**

**17-Tỳ thi lê dạ na diêm phù**

**18- Xa đa bà diêm phù**

**19- Bà già tu chí ma hề lợi**

**20- Đà di**

**21- Huyền di**

**22-Già ca la tư**

**23-Già ca ma tư lê**

**24- Sái lợi**

**25- Hề nghi**

**26- Ca la bà bà bà đế**

**27-A lê ba ba tý**

**28- Bà già la bà đà di**

**29- La già đà di**

**30-Ba la già già già hề lê**

**31-Ma lê**

**32-Y ca cha tha xí**

**33- Tha khưu lâu**

**34- Thát lê**

**35-Xá lê**

**36-Di lê**

**37- Ma bản**

**38- Đa bản**

**39-Cưu lê**

**40-Di lê**

**41- Ương cửu chị đa tỳ**

**42- Át lê**

**43- Đế lê**

**44-Ba la đế lê**

**45- Xoa tra khổ bà lê**

**46- Chân kỳ chân**

**47- Chân cầu lê**

**48- Hưu lâu, hưu lâu, hưu lâu**

**49- Cưu lâu đâu di lê**

**50 - Di lê bản**

**51- Bà đồ bà khả la**

**52 - Khuy khuy lê**

**53- Lô lưu lô lâu lưu**

**54- Bà bà đồ tỳ**

**55- Luân đàn ni**

**56- Sa bà ha**

**57- Ma ha phục đà ca lâu sa tỳ luân đàn di di, ta bà ha**

**58- Ca lâu sa la ba tỳ luân đàn di, ta bà ha**

**59- Ca lâu sa ô đồ tỳ du đàn di, ta bà ha**

**60- Tát bà ha xa bà lợi phú la đàn di, ta bà ha**

**61- Tát bà bà tư gia tam ba đà di di, ta bà ha**

**62- Tát bà đa tha a trật để, ta bà ha**

**63- Tát bà bồ đề tát đỏa, a trật để a nguyên địa để, ta bà ha.**

**Chú này do Đức Thế Tôn nói ra, là uy đức sáng chiếu chưa từng có ; là căn gốc của mọi Đức, phải nên đặc biệt nhớ kỹ Chương Cú Đà La Ni Thần Chú này.**

**Vào thời quá khứ, Ta ở nơi hằng hà sa Chư Phật, thọ trì Chú này, tăng trưởng tất cả các Pháp Bạch Tịnh ; tăng trưởng đến cả gốc rễ, cành, lá, hoa, quả, cây, thuốc, lúa đậu, của tất các Thiện thấm nhuận mưa, đất, lửa, gió; tăng trưởng tài vật, tăng trưởng thiện lạc, tăng trưởng thắng diệu... Uy lực của Thần Chú này khéo hay cột buộc, cũng là khéo giải.**

**Đức Thế Tôn nói Đà La Ni Thần Chú này cho các Thanh Văn đệ tử, Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di trong khắp thiên hạ đều được hộ niệm, làm cho tăng trưởng tài vật, sản nghiệp ; tăng trưởng Phật Pháp, hay khiến lưu bố rộng lớn vô lượng, khiến cho ba cõi đều khắp nhận được niềm vui”.**

**Khi Ngài Địa tạng Bồ Tát rộng nói Kinh Đại Ký Biệt như vậy, thời núi Khư La Để Gia chấn động sáu cách; tất cả âm thanh, tiếng nhạc, không đánh tự vang, mưa tuôn khắp mọi hoa báu, tất cả đại chúng thảy đều run sợ, sinh tưởng hiếm có.**

**Bấy giờ A Nan liền từ chỗ ngồi, đứng dậy, trật áo vai phải, xoa tay chắp lại rồi bạch Phật rằng:**

**“Bạch Đức Thế Tôn! Pháp này nên gọi tên là Kinh gì? Thọ trì ra sao ? Tu hành thế nào ?"**

**Đức Phật liền bảo: “Này ông A Nan ! Kinh này tên là Địa Tạng Bồ Tát Thệ Nguyện Độ Chư Chúng Sinh, cứ như vậy mà thọ trì. Cũng lại có tên là Đại Phương Quảng. Cũng tên là Sư Tử Quang Tam Muội. Cũng tên là Tùy Chư Phật Độ Nhập Tàm Quý Tam Muội. Cũng tên là Đà La Ni Thần Chú, cứ như vậy mà thọ trì.**

**Nay ông lắng nghe Pháp dụng tu hành”**

**Đức Phật lại bảo A Nan: “Nếu có Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di nào thọ trì Chú này, thì phải tĩnh trị phòng xá, an lập Đạo Tràng, treo dây lụa, treo phan, lọng ; dùng lấy bùn thơm, xoa bôi mặt đất ; đốt hương, rải hoa , xưng danh Địa Tạng Bồ Tát, chí tâm kính lễ, tụng niệm Chú này ; thời dù năm nghịch, mười ác, bốn trọng, tám cấm... nếu chẳng trừ diệt, thì không thể có việc ấy. Chỉ trừ kẻ chẳng chí tâm, kẻ vừa mới trộm vật của Thần Đất, trộm của Tăng lữ cho đến trộm một vật của Tỳ Khưu, thì dụng Kinh này chẳng nhiếp.**

**Nếu có thọ trì, đọc tụng Kinh này, tất cả các ác, thây bay, phục chú, chim kêu, trăm quái... thảy đều được tiêu diệt cả.**

**Bấy giờ Ngài Tỳ Sa Môn Thiên Vương đỉnh lễ bàn chân Đức Phật, rồi bạch Phật rằng:**

**“Bạch Đức Thế Tôn! Nếu như có người thọ trì, đọc tụng Kinh Đà La Ni Chú này, con sẽ ủng hộ, che chở giúp thế lực ấy. Nếu có chúng sinh tin tà, thấy loạn đảo hoặc phụng sự Bắc Thần, Cửu Tử Mẫu Thần, A Ma Thần, Táo Quân, Xã Địa, Xã Thần... giả xưng Tiên Nhân ; tà kiến như vậy, con sẽ khiến cho người này đi đứng chẳng yên, mộng ác thao túng... Xin Đức Thế Tôn nghe con thọ trì”.**

**Đức Phật liền bảo: “Lành thay! Lành thay! Ông thật Đại Từ vô lượng, làm nhiêu ích cho chúng sinh. Ta sẽ trợ giúp cho ông.”**

**Đức Phật nói Kinh này xong thời các Phạm Thiên, Đế Thích, bốn vị Thiên Vương, các Bồ Tát Ma Ha Tát, tất cả đại chúng tập hội, cùng Ngài A Nan... nghe lời Phật dạy, vui vẻ phụng hành.**

**NAM MÔ BẢN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT.**

**NAM MÔ ĐẠI NGUYỆN ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT MA HA TÁT.**

**PHẬT THUYẾT KINH DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT**

*Ngài Bất Không Tam Tạng phụng chiếu, dịch tiếng Phạn sang Hàn,*

*Chùa Vạn Niên hiệu đính, có tham khảo bản dịch tiếng Việt của Cư Sĩ Huyền Thanh, bản dịch trong tập “Xuân Thu Lễ Tụng” của HT Thích Viên Thành, và một số bản dịch khác.*

**Chính tôi thực nghe : Một thời Đức Phật ngự ở núi Khư Đà La, cùng với chúng Đại Tỳ Kheo có một vạn hai ngàn vị, cùng có ba vạn sáu ngàn Bồ Tát đến dự. Lại có Chư Thiên, hàng Rồng, Dạ Xoa, Người và Phi Nhân; có các Luân Vương, Kim Luân, Ngân Luân, từ mười phương tới.**

**Bấy giờ Thế Tôn vừa nói xong Hạnh Vô Y, là Pháp Đại Thừa. Thời liền có vị Đế Thích tên Vô Cấu Sinh, cung kính bạch Đức Phật rằng:**

**"Lạy đức Thế Tôn ! Con muốn hộ giúp cho đời. Nếu khi Đức Phật diệt độ, nên làm cách nào cứu giúp chúng sinh trong thời mạt pháp?"**

**Phật bảo Đế Thích :**

**"Có một Bồ Tát, tên là Diên Mệnh Địa Tạng, vào buổi sáng sớm mỗi ngày, nhập vào các Định, du hành khắp nẻo, hóa độ chúng sinh, cứu khổ ban vui.**

**Nếu có chúng sinh ở ba đường Ác, được thấy hình thể, hoặc nghe danh hiệu Diên Mệnh Địa Tạng thì sẽ được sinh cõi Người, cõi Trời, hoặc sinh về cõi Tịnh Độ. Nếu lại có kẻ ở ba đường Thiện, được nghe danh hiệu Diên Mệnh Bồ Tát, thì trong hiện đời được quả báo lớn, đời sau sinh về cõi Phật. Nghe tên còn thế, huống chi đem lòng nhớ tưởng, liền được tâm sáng mắt tỏ, chắc chắn thành tựu.**

**Nhờ Bồ Tát ấy mà được mười loại phúc lành : một là đàn bà sinh nở dễ dàng, hai là thân căn đầy đủ, ba là trừ hết mọi bệnh, bốn là thọ mệnh sống lâu, năm là thông minh sáng suốt, sáu là của cải dư thừa, bảy là mọi người yêu kính, tám là lúa gạo được mùa, chín là Thần Minh gia hộ, mười là chứng đạo Bồ Đề.**

**Cũng lại diệt trừ 8 điều lo sợ : một là mưa gió phải thời, hai là khỏi nạn ngoại xâm, ba là trong nước không loạn, bốn là không có nhật thực, nguyệt thực, năm là Tinh Tú xấu ác không hiện, sáu là quỷ thần không đến làm hại, bảy là không hề đói khát, tám là dân không bệnh tật.**

**Phật lại dạy Đế Thích rằng:**

**"Về đời sau này, nếu có chúng sinh thọ trì Kinh này, lại thường cung kính cúng dường Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát, thì nơi cho người ấy ở, trong trăm do tuần không có tai họa, không có ác mộng, ác tướng, hay mọi rủi ro; các hàng Võng Lượng, Quỷ Thần, quỷ Cưu Bàn Trà, cũng chẳng thể hãm hại được. Dù là Thiên Cẩu, Thổ Công Thần Quan Thái Tuế, Thần Núi, Thần Cây, cả Thần Sông Biển, Thần Nước, Thần Lửa, Thần Cầm Ngã, Thần Trủng Sà, Thần Chú Trớ, Thần Nhà Bếp, Thần Linh, Thần Đường... hết thảy thần đó nếu nghe Kinh này và tên vị Bồ Tát ấy, sẽ liền nhả bỏ tà khí, ngộ được Bản Không, mau chứng Bồ Đề."**

**Bấy giờ Đế Thích cung kính bạch Đức Phật rằng :**

**"Bạch Đức Thế Tôn ! Như Ngài Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát ở trong sáu nẻo, làm sao giáo hóa cứu độ chúng sinh ?"**

**Đức Phật bảo Để Thích rằng:**

**"Này Thiện nam tử! Các pháp không tịch, không trụ, sinh - diệt tùy duyên, nên khi sinh ra, sắc thân cũng chẳng giống nhau, tính dục vô lượng, đều được Bồ Tát độ cả.**

**Diện Mệnh Bồ Tát, hoặc hiện thân Phật, hiện thân Bồ Tát, thần Bích Chi Phật, hiện thân Thanh Văn, hiện thân Phạm Vương, hiện thân Đế Thích, thân Diễm Ma Vương, thân Tỳ Sa Môn, hiện thân Mặt Trời - Mặt Trăng, hoặc thân Ngũ Tinh, Thất Tinh, Cửu Tinh, hoặc thân Chuyển Luân Thánh Vương, hoặc thân Tiểu Vương, hiện thân Trường Giả, Cư Sĩ, Tể Quan, hoặc thân phụ nữ, hoặc thân Tỳ Kheo, thân Tỳ Kheo Ni, thân Ưu Bà Tắc, thân Ưu Bà Di, hoặc hiện thân hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Người và Phi Nhân, hoặc hiện ra thân Y Vương, hiện thân Dược Thảo, thân người đi buôn, thân kẻ nông dân, hiện thân Tượng Vương, thân Sư Tử Vương, hoặc thân Ngưu Vương, hoặc thân Mã Hình, hiện hình Đại Địa, hiện hình Sơn Vương, hiện hình biển lớn... hết thảy cả năm loại hình, thuộc bốn cách sinh, khắp trong ba cõi, không gì mà Ngài chẳng biến hiện được.**

**Diên Mệnh Bồ Tát pháp thân như vậy, tự thể biến hóa, hiện mọi loại thân, dạo trong sáu nẻo, cảm hóa cứu độ chúng sinh... hay dùng thiện tâm, phá trừ hữu lậu khắp trong ba cõi...**

**Chúng sinh ở đời sau này, chẳng dễ phát tâm tín hướng, chỉ cần một lòng thành kính, lễ bài cúng dường Diên Mệnh Bồ Tát, thì dù dao gậy cho đến thuốc độc cũng không hại nổi; nếu có kẻ dùng tà thuật, bùa chú làm hại, thì các thứ đó trở lại hại ngay, ví như người nhổ nước bọt lên trời, hoặc kẻ tung tro ngược gió, chỉ làm bẩn chính thân mình."**

**Bấy giờ Đế Thích lại bạch Phật rằng:**

**"Bạch Đức Thế Tôn! Vì sao gọi là Diên Mệnh Bồ Tát ? tướng ấy thế nào ?"**

**Phật dạy vua Đế Thích rằng:**

**"Này thiện nam tử ! Chân thiện Bồ Tát, tâm thường sáng tỏ viên mãn, nên gọi là Như Ý Luân ; tâm không ngăn ngại nên gọi là Quán Tự Tại ; tâm không sinh diệt gọi là Diên Mệnh; tâm không tồi phá gọi là Địa Tạng; tâm không bờ mé nên gọi là Đại Bồ Tát ; tâm không sắc tướng nên gọi là Ma Ha Tát. Các ông hãy nên tin nhận, chớ đừng sinh tâm phân biệt, cũng đừng lãng quên."**

**Khi ấy đại địa chấn động sáu cách, Diên Mệnh Bồ Tát từ đất hiện lên, quỳ đầu gối phải, cánh tay ngang vai, gối trái duỗi xuống, tay cầm tích trượng, cung kính bạch Đức Phật rằng:**

**"Con cứ mỗi ngày, từ buổi sáng sớm nhập vào các Định, đến các Địa ngục, giúp cho chúng sinh lìa hết khổ nạn. Đời này, đời sau, hễ thế giới nào mà không có Phật, con đều hóa hiện cứu độ chúng sinh, dẫn dắt chỉ đường tu hành giải thoát.**

**Nếu đời sau này khi Phật nhập diệt, tất cả nam nữ, muốn con ban phúc, chẳng kể ngày xấu, chẳng luận không sạch, chỉ cần người ấy hiếu dưỡng cha mẹ, kính thờ sư trưởng, nói năng cư xử thường được thuận hòa, không gây oan trái hại người, chẳng hề giết chóc hoặc phạm tà dâm. Nếu trong mười ngày hay sáu ngày trai, hoặc ngày *mười tám*, ngày *hai mươi bốn*, nên tu chính tâm, chuyên đọc Kinh này và xưng tên con, thì con sẽ dùng pháp nhãn, cùng sức uy thần chuyển ngay nghiệp báo, khiến cho hiện đời được nhiều phúc quả, dứt trừ được tội vô gián, lại chứng được đạo Bồ Đề.**

**Con từ lâu xa, trải vô số kiếp quá khứ đến nay, con thấy chúng sinh ở trong sáu nẻo, vốn đều đồng thể Pháp tính, không trước không sau, chẳng sai chẳng khác, do nghiệp vô minh mà thấy các tướng khác nhau, sinh - trụ - dị - diệt, lúc được lúc mất, nghĩ điều bất thiện, tạo nhiều nghiệp ác, luẩn quẩn sáu đường, kiếp kiếp cùng làm cha mẹ lẫn nhau, đời đời cùng làm anh em quyến thuộc, đều có thể thành Phật Đạo.**

**Sau này con có thành Phật, nếu sót một kẻ chưa độ, con thề không thành Vô Thượng Chính Giác. Nếu có chúng sinh biết rõ nguyện con, đời này đời sau muốn cầu sự gì mà không thỏa mãn, thì con xin nguyện không thành Chính Giác."**

**Bấy giờ Đức Phật liền khen Bồ Tát Diên Mệnh:**

**"Lành thay ! Lành thay ! Chân thiện nam tử ! Khi ta diệt độ, chúng sinh tội khổ đời ác mai sau, ta giao phó ông tận độ. Đời này đời sau, dắt dẫn khéo léo, chớ để chúng sinh sa vào ác thú, dù trong khoảnh khắc, huống là đọa vào địa ngục Vô Gián."**

**Diên Mệnh Bồ Tát bạch Đức Phật rằng:**

**"Lạy Đức Thế Tôn! Xin Ngài chớ lo, Con sẽ cứu vớt chúng sinh sáu ngả, nếu có chúng sinh quá ư thống khổ, con sẽ chịu thay. Nếu không đúng thế, con thề không ngồi vào ngôi Chính Giác."**

**Lúc đó Thế Tôn liền đọc bài kệ khen rằng:**

**Hay lắm ! Hay lắm!**

**Này ông Diên Mệnh**

**Làm bạn hết thảy**

**Các loài hữu-tình**

**Chúng sinh lúc sống**

**Ông là mệnh chúng**

**Chúng sinh chết thời**

**Ông làm Đạo Sư**

**Chúng sinh ngu dốt**

**Vô phúc chết yểu**

**Đời này, đời sau**

**Khi ta diệt độ**

**Trong thời mạt pháp**

**Đất nước tao loạn**

**Nhân, Vương bất chính**

**Giặc phương khác lại**

**Chiến trận đao binh**

**Ai cung kính niệm**

**Diên Mệnh Bồ Tát**

**Cầu gì không thỏa**

**Không như ta nói**

**Thực không có lý.**

**Khi ấy ba ngàn đại thiên thế giới sáu lần chấn động. Các Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Ngài Kim Cương Tạng, Ngài Hư Không Tạng, Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát, các Ngài cùng tiếng bạch Đức Phật rằng:**

**"Bạch Đức Thế Tôn! Chúng sinh đời sau nếu nghe Kinh này, và danh hiệu Ngài Diên Mệnh Bồ Tát, thì chúng con sẽ tùy thuận người đó, làm cho liền được tâm sáng mắt tỏ, nếu cầu việc gì cũng được như ý. Nếu không đúng thế thì chúng con thề không thành Chính Giác."**

**Lúc đó Phạm Vương, Đế Thích, bốn vị Thiên Vương, tuôn mưa thiên hoa cúng dường Như Lai, rồi cùng bạch Đức Phật rằng:**

**"Bạch Đức Thế Tôn ! Chúng sinh đời sau, nếu tâm chân chính, không tranh phải trái, chẳng nghĩ thưởng phạt, thường trì Kinh này và niệm danh hiệu Diên Mệnh Bồ Tát, thì chúng con và quyến thuộc, ngày đêm hết lòng ủng hộ, khiến cho nước đó trong trăm do tuần không hề tai nạn, nhân dân nước ấy đều được an ổn, lúa tốt được mùa, cầu gì cũng được. Nếu không như thế, chúng con chẳng đáng gọi là hộ đời, cũng không trở lại được tính bản giác."**

**Lúc đó có hai Đồng tử đứng hầu hai bên Diên Mệnh Bồ Tát: Một vị chưởng Thiện đúng hầu bên trái, sắc trắng, cầm hoa sen trắng, điều ngự Pháp tính. Một vị chưởng Ác, đứng hầu bên phải, sắc đỏ, cầm chày Kim Cương, hàng phục Vô minh.**

**Đức Phật bảo đại chúng rằng:**

**"Các ông nên biết, hai đồng tử này : một là Pháp tính , một là Vô minh, cũng như hai tay, hai chân ; là tâm bất động Diên Mệnh Bồ Tát, cũng như bản thể chữ A. Nếu chúng sinh nào biết được tâm ấy, chắc chắn thành tựu, diệt ngay ba độc, được sức tự tại, muốn nguyện sinh cõi Phật nào, tùy duyên được sinh.**

**Nếu đời sau này, tất cả chúng sinh cung kính cúng dường Diên Mệnh Bồ Tát, không sinh nghi hoặc, thì đời hiện tại mong cầu sự gì cũng được đầy đủ, đời sau sinh về Tịnh Thổ và được Pháp Nhẫn Vô Sinh."**

**Đức Phật nói kinh này xong, tất cả đại hội lòng rất vui mừng, tin nhận vâng làm.**

**NAM MÔ BẢN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT.**

**NAM MÔ DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT MA HA TÁT.**

**Kính lễ Đấng Đại từ Địa Tạng**

**Bao nhiêu đời gom chứa căn lành**

**Vượt vô số kiếp nhọc nhằn**

**An nhiên cứu độ muôn ngàn chúng sinh**

**Tay Tích Trượng chấn hưng Phật Pháp**

**Tay Bảo Châu phá chướng trừ mê**

**Độ trì sáu nẻo u mê**

**Hồi tâm tỉnh giấc quay về pháp thân**

**Tự tìm thấy Tâm như kho báu**

**Khai phá xong huân tập căn lành**

**Vượt muôn Tâm tính hữu tình**

**Thanh Văn, Duyên Giác chứng thành Phật thân**

**Nay con xin cúi đầu kính lạy**

**Nguyện hành theo giáo huấn của Ngài**

**Xưng dương công hạnh chói ngời**

**Giúp con mau chóng xa rời tử sinh.**

**NAM MÔ ĐẠI BI, ĐẠI NGUYỆN, ĐẠI THÁNH, ĐẠI TỪ, BẢN TÔN ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT MA HA TÁT. (3 lần)**

**TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA**

**Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát nhã Ba la mật đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.**

**Này ông Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác Không, Không chẳng khác Sắc ; Sắc tức là Không, Không tức là Sắc ; Thụ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.**

**Này ông Xá Lợi Tử ! Tướng Không của mọi pháp, không sinh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt ; cho nên trong Chân Không không có Sắc ; không có Thụ, Tưởng, Hành, Thức ; không có Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý ; không có Sắc, Thanh Hương, Vị, Xúc, Pháp ; không có Nhãn giới, cho đến không có Ý thức giới; không có Vô minh, cũng không có cái hết Vô minh ; cho đến cái già, chết , cũng không có cái hết già, chết ; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo ; không có trí tuệ, cũng không có chứng đắc, vì không có chỗ chứng đắc.**

**Bồ Tát y theo Bát nhã Ba la mật đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát nhã Ba la mật đa, mà chứng được Đạo Vô thượng Chính đẳng Chính giác.**

**Cho nên biết Bát nhã Ba la mật đa là Đại thần chú, là Đại minh chú, là Vô thượng chú, là Vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.**

**Vì vậy nói ra bài chú Bát nhã Ba la mật đa rằng :**

**Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. Ma ha Bát nhã Ba la mật đa”. (3 lượt)**

**CHÂN NGÔN ĐỊA TẠNG BỒ TÁT**

**UM, HA HA HA VIT MA DÊ SOA HA *(108 lần)***

**NAM MÔ ĐẠI BI, ĐẠI NGUYỆN, ĐẠI THÁNH, ĐẠI TỪ, BẢN TÔN ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT MA HA TÁT. *(3 lần)***

**LỄ PHẬT**

**1- Nam mô tận hư không biến pháp giới quá hiện vị lai thập phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. *(3 lễ)***

**2- Nam mô Sa Bà thế giới, Tam giới Đại sư, Tứ sinh Từ phụ, Nhân Thiên Giáo chủ, Thiên bách ức hóa thân, Bản sư Hòa thượng Thích Ca Mâu Ni Phật. *(1 lễ)***

**3- Nhất tâm kính lễ Tỳ Lô Giá Na Phật, A Sô Bệ Phật, Bảo Sinh Phật, A Di Đà Phật, Bất Không Thành Tựu Phật, tận Thập phương Tam thế nhất thiết Chư Phật. *(1 lễ)***

**4- Nhất tấm kính lễ Kinh Địa Tạng Bồ Tát Đà La Ni, cùng chư Tôn Pháp ở khắp mười phương. *(1 lễ)***

**5- Nhất tâm kính lễ Tỳ Lô Giá Na Cung điện trung Thất Câu Chi Chuẩn Đề Phật Mẫu Bồ Tát Ma Ha Tát. *(1 lễ)***

**6- Nhất tâm kính lễ U Minh Giáo Chủ, Đại Bi, Đại Nguyện, Đại Thánh, Đại Từ, Bản Tôn Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát *(1 lễ)***

**7- Nhất tâm kính lễ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, cùng Chư Bồ Tát ở khắp mười phương. *(1 lễ)***

**8- Nhất tâm kính lễ Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bích Chi, La Hán, Thanh Văn, Đắc Đạo Hiền Thánh Tăng. *(1 lễ )***

**9- Nhất tâm kính lễ Lịch Đại Tổ Sư Chư vị Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Thiên, Thiên Thần Chư vị Bồ Tát. *(1 lễ )***